

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Sửa chữa đường Trần Phú
(Đoạn từ Quang Trung đến Phan Đình Phùng).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 12/TTr-KTHT ngày 26/5/2021 và Thông báo kết quả thẩm định số 07/CV-KTHT ngày 24/5/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa đường Trần Phú (Đoạn từ Quang Trung đến Phan Đình Phùng), với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa đường Trần Phú (Đoạn từ Quang Trung đến Phan Đình Phùng).

2. Loại, cấp công trình: Đường phố nội bộ, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ.

4. Nhà thầu khảo sát, thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần Quang Minh Phát - Gia Lai.

5. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn giao thông Khải Nguyên.

6. Quy mô đầu tư xây dựng công trình:

Công trình thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông đô thị, cấp IV, tốc độ thiết kế $V_{tk} = 30\text{km/h}$. Giải pháp kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình như sau:

a) Mặt đường:

Kết cấu mặt đường thứ tự từ trên xuống cụ thể như sau (KC1):

- Bê tông xi măng đá 2x4 M250 dày 20cm.
- Lớp giấy dầu.
- Lu xử lý khuôn đường đạt độ chặt từ $K=0.95$ lên $K=0.98$, lớp dày 30cm.

Tại các vị trí có lối giao BTXM hẻm chợ hiện hữu, thiết kế vuốt lối giao phù hợp với kết cấu, bề rộng, độ dốc của các lối giao hiện trạng. Kết cấu lối giao thứ tự từ trên xuống cụ thể như sau (KC2):

- Bê tông xi măng đá 2x4 M250 dày 20cm.
- Lớp giấy dầu.
- Khuôn đường $K=0.95$.

b. Bó vỉa:

Được thiết kế dạng thẳng đứng KT(20x40)cm, vát đỉnh 2cm. Kết cấu bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 M200 đổ tại chỗ, cách khoảng 5m bố trí 1 khe phòng nứt dày 1cm chèn VMX M75. Cao độ đỉnh bó vỉa sau khi hoàn thiện chênh cao so với mặt đường là 20cm.

c. Vía hè:

Thiết kế rộng $B_{vh}=2.3m$ (phạm vi từ mép ngoài bó vỉa đến hết chỉ giới xây dựng) với độ dốc 2% hướng về phía lòng đường. Vía hè bao gồm 02 dạng:

- Dạng VH1: Vía hè phạm vi trước nhà dân:
 - + Gạch terrazo KT(40x40x3)cm. (Phần KL từ nguồn vốn huy động nhân dân thực hiện)
 - + VXM M100 tạo phẳng dày 3cm.
 - + Đệm đá 4x6 dày 8cm.
- Dạng VH2: Vía hè phạm vi trước công chợ trung tâm:
 - Gạch terrazo KT(40x40x3)cm.
 - VXM M100 tạo phẳng dày 3cm.
 - Đệm đá 4x6 dày 8cm.

d. Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước dọc:

Tuyến nằm trên địa hình phân thủy ngang, vì thế nước chủ yếu là nước mặt và nước thải sinh hoạt, vì thế lượng nước là không nhiều. Hệ thống thoát nước dọc trên tuyến thiết kế nhằm đảm bảo thu và thoát nước trực tiếp, kết cấu muong bằng BTXM kích thước (30x40)cm, dày 20cm, phía trên đặt tấm grating KT(49x100x4.5)cm.

Tổng chiều dài mương BT : $L_m = 224.0$ m.

Số lượng tấm grating KT(49x100x4.5)cm : 224.0 tấm.

- Thoát nước ngang: Không

7. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: Dưới 20 năm.

8. Giá trị dự toán xây dựng: 1.300.000.000 đồng.

- Chi phí xây dựng:	1.117.455.000 đ
- Chi phí quản lý dự án:	29.826.000 đ
- Chi phí tư vấn xây dựng:	115.228.000 đ
- Chi phí khác:	21.604.000 đ
- Chi phí dự phòng:	15.887.000 đ

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCXDVN 104: 2007;
- Quy trình khảo sát đường ô tô 22 TCN 263-2000;
- Tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế (tham khảo).

10. Nguồn vốn đầu tư: Kết dư ngân sách huyện năm 2020.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện phải thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính- Kế hoạch; Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Chủ tịch UBND thị trấn Chư Ty; Giám đốc ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Cơ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP.

CHỦ TỊCH



Vũ Mạnh Định

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Sửa chữa đường Trần Phú
(Đoạn từ Quang Trung đến Phan Đình Phùng).**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Phòng Kinh tế - Hạ tầng lập Tờ trình kính đề nghị UBND huyện, xem xét phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi (Đoạn phía Bắc đường Quang Trung) với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa đường Trần Phú (Đoạn từ Quang Trung đến Phan Đình Phùng).

2. Loại, cấp công trình: Đường phố nội bộ, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ.

4. Nhà thầu khảo sát, thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần Quang Minh Phát - Gia Lai.

5. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn giao thông Khải Nguyên.

6. Quy mô đầu tư xây dựng công trình: Theo Văn bản thông báo kết quả thẩm định số 07 /CV-KTHT ngày 24 tháng 5 năm 2021 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

7. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: Dưới 20 năm.

8. Giá trị dự toán xây dựng: 1.300.000.000 đồng.

- Chi phí xây dựng: 1.117.455.000 đ

- Chi phí quản lý dự án: 29.826.000 đ

- Chi phí tư vấn xây dựng:	115.228.000 đ
- Chi phí khác:	21.604.000 đ
- Chi phí dự phòng:	15.887.000 đ

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCXDVN 104: 2007;
- Quy trình khảo sát đường ô tô 22 TCN 263-2000;
- Tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế (tham khảo);

10. Nguồn vốn đầu tư: Kết dư ngân sách huyện năm 2020.

11. Hình thức quản lý dự án: Ban quản lý dự án khu vực quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2021.

Kính đề nghị UBND huyện xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TĐ.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Đông Phai